

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 09 tháng 3 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Anh và ông Nguyễn Thái Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 11 - tỉnh Gia Lai. Tòa án nhân dân khu vực 11 - tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2026/TLST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số: 01/TB-TA ngày 03/3/2026 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Tuấn A**, sinh ngày 20/5/1994 tại tỉnh Gia Lai. CCCD 064094010154. Nơi cư trú: **Tổ H, phường H, tỉnh Gia Lai**; Nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; con ông **Nguyễn Xuân C** (đã chết) và bà **Hoàng Thị D**, sinh năm 1957; Bị cáo có vợ là chị **Đinh Thị S**, sinh năm 1990 và 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; **Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/12/2025, thay đổi biện pháp ngăn chặn** ngày 21/01/2026. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Văn H**, sinh ngày 20/01/1996 tại tỉnh Đắk Lắk. CCCD 066096005365. Nơi cư trú: **Thôn C, xã Đ, tỉnh Gia Lai**; Nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông **Trần Văn H1**, sinh năm 1970 và bà **Huỳnh Thị Mỹ C1**, sinh năm 1975; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; **Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2025 cho đến nay**. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông **Nguyễn Thành V**, sinh năm 1979; Địa chỉ: **Thôn P, xã C, tỉnh Gia Lai**. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 14/4/2025, anh Nguyễn Thành V điều khiển xe mô tô BKS: 81S1 - 183.89 đi hướng Gia Lai -> Đ. Khi đến ngã T thuộc thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai) thì gặp tín hiệu đèn đỏ nên anh V dừng xe sát lề đường bên phải. Lúc này, Hoàng Tuấn A điều khiển xe ô tô cứu thương BKS: 81B - 020.98 (loại xe FORTTRANSIT màu trắng, loại 16 chỗ ngồi) đi hướng Gia Lai -> Đăk Lăk (chở bệnh nhân vào thành phố Hồ Chí Minh). Trên xe do Hoàng Tuấn A điều khiển có Trần Văn H ngồi bên ghế phụ. Khi đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ nêu trên thì Hoàng Tuấn A phát tín hiệu còi ưu tiên. Tuy nhiên, ở phía trước có xe ô tô đang dừng đèn đỏ nên Hoàng Tuấn A đi sang phần đường xe máy. Thấy anh V đang dừng xe sát lề đường thì Trần Văn H đang ngồi bên ghế phụ phía trước có nói qua lại với anh V vì cho rằng anh V cố ý không nhường đường. Hai bên xảy ra cãi vã, H xuống xe dùng tay, chân đánh vào mặt và người anh V. Tiếp đó, Hoàng Tuấn A xuống xe và đuổi đánh anh V. Do sợ bị đánh nên anh V bỏ chạy vào trong quán nước của anh Nguyễn Thanh L (SN: 1974, trú: thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai) thì A và H cùng nhau đuổi theo rồi A dùng 01 ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 65cm trong quán anh L đánh 01 cái vào khu vực đầu, vai của anh V; H cũng dùng 01 ghế nhựa có đặc điểm như trên đánh 01 cái trúng vào khu vực đầu, vai của anh V. Tiếp đó, Anh vật ngã anh V xuống nền nhà rồi dùng chân đạp 01 cái vào thân người của anh V. Trong lúc A và anh V đang giằng co với nhau thì H dùng chân đạp 03 cái vào người của anh V. Khi mọi người trong gia đình anh L chạy ra la lên thì A và H lên xe tiếp tục đi vào thành phố Hồ Chí Minh.

Hậu quả: Anh Nguyễn Thành V bị thương được đưa đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Gia Lai, đến ngày 19/4/2025 thì ra viện.

Sau sự việc xảy ra, anh Nguyễn Thành V đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an để xử lý theo quy định. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã tiến hành kiểm tra, xác minh, đồng thời mời Hoàng Tuấn A và Trần Văn H đến làm việc và A và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 185 ngày 21/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận thương tích của anh Nguyễn Thành V như sau:

1. Các kết quả chính:

- 03 vết thay đổi sắc tố da nằm song song mặt ngoài sau 1/3 dưới cánh tay phải:

+ Vết 1: 0,5%.

+ Vết 2: 0,5%.

+ Vết 3: 0,5%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc bờ trên xương bả vai phải: 2%.

- 01 vết thay đổi sắc tố da nằm giữa xương bả vai phải: 1%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng thắt lưng bên trái: 1%.

- Chấn thương gãy mỏm gai ngang đốt sống L3 bên trái không tổn thương thần kinh: 8%.

- Chấn thương: Rạn xương sườn số 10 vùng hông bên trái, cal tốt: 2%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành V tại thời điểm giám định là: 15%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế gây thương tích: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày. Vì vậy, vật được trưng cầu là 02 cái ghế nhựa là vật phù hợp có thể gây ra thương tích cho anh Nguyễn Thành V, không loại trừ do tác động của tay, chân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 115 ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Gia Lai kết luận: Giá trị của 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 65cm đã bị hư hỏng là 220.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đối với 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 65cm đã bị hư hỏng thu giữ tại hiện trường, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Thanh L và anh L không có yêu cầu nhận lại. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã chuyển 02 chiếc ghế nhựa nêu trên đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Gia Lai để quản lý và xử lý theo vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, các bị cáo Hoàng Tuấn A và Trần Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành V số tiền là 20.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng) và bồi thường cho anh Nguyễn Thanh L số tiền 300.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 150.000 đồng). Anh Nguyễn Thành V và anh Nguyễn Thanh L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Hoàng Tuấn A

và **Trần Văn H** về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo **Hoàng Tuấn A** và **Trần Văn H** về tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Hoàng Tuấn A**. Xử phạt bị cáo **Hoàng Tuấn A** với mức án tù 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án, được trừ thời hạn bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2025 đến ngày 21/01/2026.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Trần Văn H**. Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** với mức án tù 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 10/12/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử tịch thu, tiêu hủy 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 65cm đã bị hư hỏng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh G**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 14/4/2025 tại thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là thôn H, xã C, tỉnh Gia Lai), Hoàng Tuấn A và Trần Văn H đã có hành vi dùng ghế nhựa, tay, chân đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Thành V. Mặt khác, xét nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong tham gia giao thông giữa A, H và anh V, mà các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh gây thương tích cho anh V, thể hiện sự coi thường pháp luật, có tính chất côn đồ. Hậu quả làm anh Nguyễn Thành V bị tổn thương cơ thể 15 % theo kết quả giám định là do các bị cáo dùng ghế nhựa là “hung khí nguy hiểm” quy định tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị Quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gây nên và thực hiện hành vi có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên hành vi của các bị cáo Hoàng Tuấn A và Trần Văn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Hoàng Tuấn A và Trần Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, vai trò, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật mà còn trực tiếp xâm hại đến trật tự, trị an ở địa phương. Hiện nay, loại tội phạm xâm hại trực tiếp đến sức khỏe người khác có chiều hướng gia tăng, lấy việc giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, đã gây dư luận xấu, bất bình trong nội bộ quần chúng nhân dân. Để góp phần lập lại trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, phòng và chống loại tội phạm này. Do đó, cần xử phạt tù các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mới đạt được mục đích giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

HĐXX xét thấy đây là vụ đồng phạm giản đơn, trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người nhưng có sự tiếp nhận mục đích của nhau. Các bị cáo đều có vai trò là người thực hành.

Xét về vai trò và vị trí khi thực hiện hành vi phạm tội thì thấy rằng: bị cáo Trần Văn H tham gia thực hiện tội phạm tích cực nhất, là người khởi xướng việc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có vai trò chính của vụ án; Hoàng Tuấn A là đồng phạm tham gia thực hiện tội phạm rất tích cực, tiếp nhận mục đích phạm tội của bị cáo H; Thương tích gây tổn hại cho sức khỏe của người bị hại theo kết quả giám định do hành vi của H và Anh gây nên; xử phạt bị cáo Trần Văn H nghiêm khắc hơn Hoàng Tuấn A là hợp lý.

Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra vụ án, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo A và H đã tích cực bồi thường cho người bị hại theo yêu cầu, tại phiên tòa người bị hại đề

ngهی Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo **Hoàng Tuấn A** có ông ngoại là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo tích cực tham gia công tác thiện nguyện, hiến máu được tặng Giấy khen, Chứng nhận, Ghi nhận tấm lòng vàng. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo **H** và **A**.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, các bị cáo **Hoàng Tuấn A** và **Trần Văn H** đã bồi thường cho anh **Nguyễn Thành V** số tiền là 20.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng) và bồi thường cho anh **Nguyễn Thanh L** số tiền 300.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 150.000 đồng). Anh **Nguyễn Thành V** và anh **Nguyễn Thanh L** đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 65cm đã bị hư hỏng thu giữ tại hiện trường, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh **Nguyễn Thanh L** và anh **L** không có yêu cầu nhận lại. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử tịch thu, tiêu hủy. Đặc điểm nhận dạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh G** và **Thị hành án dân sự tỉnh Gia Lai**.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Tuấn A** và **Trần Văn H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Hoàng Tuấn A**.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Trần Văn H**.

1.1 Xử phạt bị cáo **Hoàng Tuấn A** : 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án. **Được trừ thời hạn bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2025 đến ngày 21/01/2026.**

1.2 Xử phạt bị cáo **Trần Văn H**: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 10/12/2025).

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử tịch thu, tiêu hủy 02 chiếc ghế

nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 65cm đã bị hư hỏng. Đặc điểm nhận dạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc các bị cáo Hoàng Tuấn A và Trần Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi của mình kể từ ngày nhận được Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 11;
- Công an tỉnh G;
- THSDS tỉnh G;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS;VT.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Thạnh

Nguyễn Văn Anh

Trần Nam Trung

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 11;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- THSDS tỉnh Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS;VT.